

# NHỮNG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN ÁI QUỐC GẮN KẾT CÁCH MẠNG VIỆT NAM VỚI CÁCH MẠNG TRUNG QUỐC THỜI GIAN Ở QUẢNG CHÂU (1924-1927)

PGS, TS NGUYỄN THỊ KIM DUNG

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

TS NGUYỄN MINH TUẤN

*Phó Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên*

*Ngày nhận:*

3-11-2024

*Ngày thẩm định, đánh giá:*

26-2-2025

*Ngày duyệt đăng:*

31-3-2025

**Tóm tắt:** Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nhiều lần đến Trung Quốc. Thời gian Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, Trung Quốc (1924-1927) có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đó là thời gian Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, đồng thời xây dựng tình đoàn kết hữu nghị, giúp đỡ lẫn nhau giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng Trung Quốc. Bài viết làm rõ những hoạt động và đóng góp của Nguyễn Ái Quốc gắn kết cách mạng Việt Nam với cách mạng Trung Quốc thời gian ở Quảng Châu và nêu lên một số bài học kinh nghiệm.

**Từ khóa:**

*Nguyễn Ái Quốc; Quảng Châu; đoàn kết quốc tế; cách mạng Việt Nam; cách mạng Trung Quốc*

## 1. Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (11-1924 - 5-1927)

Quảng Châu - thủ phủ của tỉnh Quảng Đông, là một trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa nằm ở miền Nam Trung Quốc. Nơi đây tập trung nhiều khu công nghiệp lớn, bến cảng thông thương quốc tế, đồng thời cũng tập trung đông công nhân có bề dày đấu tranh chống đế quốc và quân phiệt. Khi chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá vào Trung Quốc, ở Quảng Đông đã xuất hiện những tiểu tổ cộng sản, trường học công nhân, báo *Tiếng nói lao động* tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, thức tỉnh giai

cấp công nhân. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân và nông dân ở Quảng Châu chính là cơ sở cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc (1921). Năm 1923, Đảng Cộng sản Trung Quốc hợp tác với Quốc dân Đảng và giúp đỡ Tôn Trung Sơn thành lập chính phủ cách mạng ở Quảng Châu.

Quảng Châu là nơi đặt trụ sở của phái đoàn Bôrôđin, ông vừa là đại diện của Quốc tế Cộng sản tại Trung Quốc, vừa là cố vấn chính trị của Chính phủ Tôn Trung Sơn. Quảng Châu cũng là nơi đặt trụ sở của nhiều cơ quan, đoàn thể cách mạng của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc dân đảng; nơi

có nhiều trường đại học (Trường Đại học Trung Sơn, Trường Quân sự Hoàng Phố, Trường Cán bộ nông vận...). Tác giả Đalin Xécgây Aléchxiêvich, đại diện Quốc tế Cộng sản tại Trung Quốc, đã ghi lại trong cuốn *Hồi ký Trung Quốc (1925-1927)* như sau: “Hồi đó, Quảng Châu thực sự là trung tâm cách mạng của cả nước. Người dân ở đây đang sống trong bầu không khí ngày hội cách mạng”<sup>1</sup>. Quảng Châu trở thành một địa bàn quan trọng cho hoạt động của những nhà yêu nước, cách mạng.

Cuối năm 1922, tổ chức Tâm Tâm xã được thành lập ở Quảng Châu<sup>2</sup>. Tôn chỉ của Tâm Tâm xã đề ra chưa rõ ràng, chưa tìm được hướng đi đúng, chỉ tiến hành những hoạt động có tính chất khủng bố cá nhân. Ngày 19-6-1924, nhóm Tâm Tâm xã tổ chức ám sát Toàn quyền Đông Dương Méclanh, khi ông ta vừa từ Nhật trở về, ghé thăm Quảng Châu. Vụ mưu sát không thành, nhưng đã gây một tiếng vang lớn ở Quảng Châu.

Tháng 11-1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc), trên danh nghĩa công khai là cán bộ phiên dịch của phái bộ Bôrôđin. Mục đích chuyến đi của Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu nhằm thực hiện một chương trình đã được xác định: 1) Mở lớp huấn luyện cho những thanh niên yêu nước Việt Nam có mặt tại Quảng Châu về con đường cứu nước, giải phóng dân tộc theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lôi cuốn thanh niên từ trong nước sang, huấn luyện xong lại cử họ về nước hoạt động, tuyên truyền cách mạng. 2) Lập ra một tổ chức cách mạng của thanh niên, chọn lọc trong đó những phần tử trung kiên, chuẩn bị hạt nhân để tiến tới thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam. 3) Theo dõi và chỉ đạo phong trào nông dân ở Trung Quốc và Đông Nam Á, giúp Quốc tế Cộng sản nắm được tình hình về phong trào giải phóng dân tộc ở các nước phương Đông.

Sau một thời gian ngắn tìm hiểu tình hình ở Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã bắt tay vào công

việc. Để có thể triển khai hoạt động, trước tiên, cần phải hình thành được một nhóm trung kiên. Khi Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, Phan Bội Châu đã rời khỏi đây. Tuy không gặp nhau, nhưng giữa hai người đã có những cuộc trao đổi thư từ thông qua Hồ Tùng Mậu, một người đồng hương của Nguyễn Ái Quốc đang ở Quảng Châu. Trong “Thư gửi Đoàn Chủ tịch Quốc tế Cộng sản”, ngày 18-12-1924, Nguyễn Ái Quốc cho biết: “Tôi đã gặp tại đây vài ba nhà cách mạng quốc gia An Nam, trong số này có một người đã xa rời xứ sở từ ba mươi năm nay... ông đã đưa cho tôi một bản danh sách 10 người An Nam đã cùng ông hoạt động bấy lâu”<sup>3</sup>. Mười người đó là những thanh niên đầu tiên của Tâm Tâm xã. Nguyễn Ái Quốc đã liên lạc với những thanh niên đó, thành lập ra một nhóm bí mật đặt tên là Cộng sản đoàn vào tháng 2-1925<sup>4</sup>. Trong số các hội viên Cộng sản đoàn đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc đã kết nạp 5 đảng viên cộng sản dự bị, trong đó có Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Hồng Sơn, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thụ<sup>5</sup>. Ngay sau khi thành lập được nhóm, Nguyễn Ái Quốc đã cử 2 người về nước vận động, đưa người sang huấn luyện. Việc ra đời của Cộng sản đoàn là một sự kiện rất quan trọng, đây chính là hạt nhân của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên ra đời vào tháng 5-1929, do Người sáng lập. Để tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, Nguyễn Ái Quốc ra báo *Thanh niên* làm cơ quan tuyên truyền của Hội. Đồng thời, xuất bản một số sách chuyên đề để tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp nhân dân.

Trong hai năm đầu mới thành lập, dưới sự tổ chức, giáo dục, rèn luyện trực tiếp của Nguyễn Ái Quốc, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã tổ chức được ba lớp huấn luyện, với 75 học viên; xây dựng được cơ sở Hội ở khắp ba kỳ và ở Xiêm (Thái Lan)<sup>6</sup>. Hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đã thổi một luồng sinh khí mới vào đời sống chính trị của dân tộc Việt Nam.

## 2. Những nội dung hoạt động gắn kết cách mạng Việt Nam với cách mạng Trung Quốc của Nguyễn Ái Quốc

Một là, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức. Tình hình chính trị Trung Quốc thay đổi, đặc biệt là ở Quảng Châu có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các quốc gia châu Á, nhiều nhà cách mạng ở các nước thuộc địa như Việt Nam, Ấn Độ, Triều Tiên, Indônêxia, Miến Điện... đã đến Quảng Châu để học tập kinh nghiệm, chuẩn bị cho cách mạng ở nước mình. Để tăng cường mối liên hệ cách mạng giữa các nước bị áp bức ở phương Đông, hình thành một mặt trận chống chủ nghĩa đế quốc, Nguyễn Ái Quốc đã cùng các đồng chí Trung Quốc, Ấn Độ, Triều Tiên... tích cực vận động thành lập một tổ chức cách mạng có tính chất quốc tế lấy tên là Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức (9-7-1925), nhằm đoàn kết các dân tộc bị áp bức đấu tranh đánh đổ đế quốc giải phóng dân tộc.

Hai là, Nguyễn Ái Quốc sát cánh cùng giai cấp công nhân, nông dân Trung Quốc chiến đấu chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc. Đối với phong trào công nhân Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc không chỉ bày tỏ thiện cảm, sự quan tâm, ủng hộ, mà còn trực tiếp tham gia vào phong trào. Cùng với những người cộng sản Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc tham gia tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ hai của công nhân Trung Quốc họp ở Quảng Châu (5-1925). Đại hội được tiến hành đồng thời với Đại hội lần thứ nhất của nông dân Quảng Đông, nhằm mục đích thành lập một Mặt trận thống nhất giữa những người bị bóc lột ở thành thị và nông thôn, tăng cường khối liên minh công - nông.

Ngày 19-6-1925, cuộc bãi công của công nhân Hương Cảng - Quảng Châu bùng nổ. Ngày 13-7-1925, Nguyễn Ái Quốc tham gia cuộc bãi công của công nhân Hương Cảng - Quảng Châu, với tư cách là hội viên Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức. Với bí danh Lý Thụy, Nguyễn Ái Quốc đăng ký đề tài

diễn thuyết “Mối quan hệ giữa công nhân Trung Quốc với các dân tộc bị áp bức và sự cần thiết phải liên hiệp lại để đánh đổ chủ nghĩa đế quốc”. Ủy ban bãi công đã giới thiệu Nguyễn Ái Quốc đến các khu công nhân để nói chuyện. Báo *Đường công nhân*, số đặc biệt đã đưa tin với tiêu đề “Người An Nam tham gia đội diễn thuyết”. Báo viết: “Một người An Nam tên là Lý Mỗ tham gia đội diễn thuyết”. Bà Vương Nhất Trí (vợ của Trương Thái Lôi) là người có thời kỳ cùng sinh hoạt và làm việc với Nguyễn Ái Quốc tại trụ sở của phái đoàn Bôrôđin nhớ lại: “Hò Chí Minh trong thời kỳ đại cách mạng ở Quảng Châu, công việc rất bận rộn, nhưng tinh thần thì luôn luôn tỏ ra hăng hái, sôi nổi. Ngoài việc phải hoàn thành nhiệm vụ công tác ở phòng biên dịch của cố vấn Bôrôđin, lãnh đạo Hội Việt Nam thanh niên cách mạng và chủ trì lớp huấn luyện chính trị đặc biệt, Người còn tham gia hoạt động của Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức, sát cánh chiến đấu với các đồng chí Trung Quốc, cống hiến sức lực cho cuộc đại cách mạng của Trung Quốc. Trong cuộc bãi công lớn Hương Cảng - Quảng Châu, Hò Chí Minh tích cực tham gia công tác cổ động, tuyên truyền... trong những trường hợp công khai, Hò Chí Minh nói bằng tiếng Pháp, nhưng nói với công nhân bãi công thì Người nói bằng tiếng Trung Quốc... Giọng nói của Người hùng hồn, có sức lôi cuốn mạnh mẽ, được công nhân bãi công rất hoan nghênh”<sup>7</sup>.

Đối với nông dân Trung Quốc, trước khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã có thời gian nghiên cứu, tìm hiểu tình hình nông dân Trung Quốc, qua bài viết “Tình cảnh nông dân Trung Quốc”, đăng trên báo *La Vie Ouvriere* (4-1-1924). Khi đến Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc càng có điều kiện nghiên cứu phong trào nông dân, đặc biệt ở 2 huyện Hải Phong và Lục Phong; theo dõi và trực tiếp tham gia vào phong trào nông dân. Tháng 3-1925, Nguyễn Ái Quốc viết bài “Nông

dân Trung Quốc” chỉ ra nguyên nhân vì sao nông dân Trung Quốc nghèo khổ, để chống lại bọn áp bức thì nông dân cần tổ chức nhau lại. Tháng 5-1925, cùng với những người cộng sản Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội lần thứ nhất của nông dân Quảng Đông, nhằm thành lập Hội Nông dân tỉnh để thống nhất sự lãnh đạo về công tác đấu tranh. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc đã viết báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản đề xuất những công việc cần tiến hành, đó là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục trong nông dân, bởi “Sự dốt nát đã khiến cho nông dân trở thành một công cụ dễ sai khiến trong tay thế lực phản cách mạng”<sup>8</sup>. Tháng 10-1925, Nguyễn Ái Quốc viết bài “Phong trào nông dân tỉnh Quảng Đông” nêu tình hình hoạt động của Hội Nông dân ở các huyện. Với những hoạt động tích cực của Nguyễn Ái Quốc, Đoàn Chủ tịch Quốc tế Nông dân ra quyết định phân công Nguyễn Ái Quốc phụ trách công tác vận động nông dân ở Trung Quốc và các nước thuộc địa Đông Dương, Xiêm, Đài Loan và quần đảo Philippin<sup>9</sup>. Từ thực tiễn phong trào nông dân ở Quảng Đông, Nguyễn Ái Quốc đã có tư liệu để viết cuốn *Những ký ức của tôi*, ghi lại những suy nghĩ của Người về phong trào nông dân Trung Quốc.

*Ba là, Nguyễn Ái Quốc tham gia các hoạt động của Quốc dân Đảng Trung Quốc, kêu gọi đoàn kết với các dân tộc bị áp bức chống chủ nghĩa đế quốc.* Hoạt động ở Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc trực tiếp được tiếp xúc với chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn: “Dân tộc độc lập. Dân quyền tự do. Dân sinh hạnh phúc” và thấy rõ hiệu quả của ba chính sách lớn: “Liên Nga, liên cộng, phù trợ công nông” đối với phong trào cách mạng Trung Quốc. Người đã tìm hiểu, nghiên cứu và có sự đánh giá đúng đắn về Tôn Trung Sơn và chủ nghĩa Tam dân: “Tôn Dật Tiên “người cha của cách mạng Trung Quốc”, người đứng đầu của Chính phủ Quảng Châu, thì luôn luôn

trung thành với những nguyên lý của mình, ngay cả trong những lúc khó khăn nhất. Cương lĩnh của đảng ông - *Quốc dân Đảng* - là một cương lĩnh cải cách. Cương lĩnh đó gồm những điều khoản chống đế quốc và chống quân phiệt một cách rõ rệt. Đảng đó lớn tiếng tuyên bố đoàn kết với các dân tộc bị áp bức ở các nước thuộc địa và với giai cấp vô sản quốc tế”<sup>10</sup>.

Phong trào cách mạng Trung Quốc đang trên đà phát triển thuận lợi, ngày 12-3-1925, Tôn Trung Sơn qua đời. Nội bộ lãnh đạo của Quốc dân Đảng có sự chia rẽ (phái tả, phái hữu). Phái hữu không đi đúng đường lối, chính sách mà Tôn Trung Sơn đề ra, họ phản đối Quốc - Cộng hợp tác, phản đối ba chính sách lớn của Tôn Trung Sơn, ráo riết tiến hành những hoạt động phá hoại Mặt trận thống nhất cách mạng<sup>11</sup>. Do tác động của Đảng Cộng sản Trung Quốc, cuối năm 1925, Trung ương Quốc dân Đảng họp Hội nghị toàn thể lần thứ tư, quyết định triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng, dự định tổ chức vào đầu năm 1926 để xử lý những phần tử phản động. Nguyễn Ái Quốc rất quan tâm và theo dõi sát tình hình.

Ngày 6-1-1926, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Quốc dân Đảng Trung Quốc khai mạc ở Quảng Châu. Với bí danh Lý Thụy, Nguyễn Ái Quốc gửi một bức thư tới Đoàn Chủ tịch Đại hội đề nghị được tới phát biểu về tình hình của Việt Nam dưới ách áp bức của đế quốc Pháp để Đại hội tham khảo<sup>12</sup>. Đề nghị của Người được Đại hội chấp nhận. Ngày 14-1-1926, với bí danh Vương Đạt Nhân, Nguyễn Ái Quốc đến dự và phát biểu tại phiên họp thứ chín của Đại hội. Bằng những minh chứng xác thực, Người đã tố cáo tội ác của đế quốc Pháp trong hơn 60 năm qua đối với nhân dân Việt Nam nói chung, đối với Hoa kiều ở Việt Nam nói riêng; nêu rõ sự cần thiết phải đoàn kết giữa các dân tộc bị áp bức đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc. Phát biểu của Người đã được Đại hội ủng hộ. Chủ tịch Đại

hội đề nghị mọi người cùng hô to “Cách mạng An Nam thành công muôn năm”.

Bốn là, Nguyễn Ái Quốc xây đắp tình đoàn kết hữu nghị, giúp đỡ lẫn nhau giữa những người cộng sản Việt Nam và Trung Quốc. Cùng sống và làm việc với các đồng chí trong phái đoàn cố vấn của Bôrôđin, phần đông là người Trung Quốc và người Nga. Trong quan hệ với các đồng chí, Nguyễn Ái Quốc bao giờ cũng lịch thiệp, gương mẫu, khiêm tốn, chân thành nên gây được cảm tình với mọi người. Trong đó có Trương Thái Lôi (phụ trách phòng phiên dịch). Trương Thái Lôi là Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Đông, phụ trách công tác tuyên truyền, là Chủ nhiệm tờ *Nhân dân tuần báo* của Tỉnh ủy Quảng Đông. Nguyễn Ái Quốc và Trương Thái Lôi quen nhau từ khi cùng học tại Trường Đại học Phương Đông. Được làm việc cùng nhau ở Quảng Châu, mối quan hệ càng trở nên gắn bó. Thời gian này, Nguyễn Ái Quốc có dịp gặp gỡ, tiếp xúc và có mối quan hệ thân hữu với các đồng chí trong Đảng Cộng sản Trung Quốc, như Chu Ân Lai, Lý Phú Xuân, Thái Xương, Diệp Kiếm Anh, Trần Diên Niên, Bành Bái... Thông qua các đồng chí đó, Nguyễn Ái Quốc đã tranh thủ được sự giúp đỡ thiết thực cho cách mạng Việt Nam. Việc mở các lớp huấn luyện đào tạo cán bộ cho Việt Nam ở Quảng Châu được tiến hành thuận lợi, một phần có sự giúp đỡ tận tình của những người cộng sản Trung Quốc ở Quảng Đông. Một số đồng chí đã đến giảng cho lớp huấn luyện chính trị. Nhiều người yêu nước Việt Nam đang hoạt động ở Quảng Châu đã tham gia vào phong trào cách mạng ở Quảng Đông, như: Lê Hồng Phong, Lê Hồng Sơn, Lê Thiết Hùng khi đang học Trường Quân sự Hoàng Phố, đã tham gia chiến đấu trong hàng ngũ quân đội Chính phủ cách mạng Quảng Đông chống quân phiệt và đế quốc. Trong cuộc khởi nghĩa ở Quảng Châu (12-1927), nhiều người

Việt Nam đã tích cực tham gia, như Phùng Chí Kiên, Lê Thiết Hùng, Trương Văn Lĩnh, Nguyễn Sơn... họ không ngần ngại hy sinh cho sự nghiệp giải phóng của nhân dân Trung Quốc. Một số đã gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc (Lê Hồng Phong, Phùng Chí Kiên).

Năm là, Nguyễn Ái Quốc thiết lập hệ thống giao thông liên lạc giữa Việt Nam và Trung Quốc. Nguyễn Ái Quốc đã thiết lập được các tuyến giao thông liên lạc: Tuyến Băng Cốc - Quảng Châu; tuyến Móng Cái - Quảng Châu; tuyến Lạng Sơn qua Long Châu - Nam Ninh (Quảng Tây) đến Quảng Châu; tuyến giao thông trên các tàu buôn của Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật, chạy đường Sài Gòn - Hải Phòng - Hồng Kông - Thượng Hải. Các tuyến giao thông này đã đưa, đón cán bộ từ Việt Nam sang Trung Quốc; từ Trung Quốc về Việt Nam. Bước đầu, Người đặt được quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản Pháp và Quốc tế Cộng sản.

### 3. Một số bài học kinh nghiệm

Một là, cách mạng muốn thắng lợi phải có sự ủng hộ và tham gia tích cực của quần chúng nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ thực tiễn hoạt động ở Quảng Châu, trực tiếp tham gia phong trào cách mạng của công nhân, nông dân Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra luận điểm: “Cuộc cách mạng vô sản không thể thắng lợi ở các nước nông nghiệp và nửa nông nghiệp nếu như giai cấp vô sản cách mạng không được quần chúng nông dân ủng hộ tích cực. Đó là một sự thực hiển nhiên đối với cả hai cuộc cách mạng - cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng vô sản”<sup>13</sup>. Do vậy mà công tác tuyên truyền, giáo dục, tổ chức của Đảng trong nông thôn có tầm quan trọng đặc biệt. “Cách mạng chỉ có thể thắng lợi nếu như làn sóng cách mạng lay động được quần chúng nông dân dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản”<sup>14</sup>.

Từ những suy nghĩ đã nung nấu trong những ngày còn hoạt động ở Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc đã bắt tay viết cuốn sách *Công tác quân sự của Đảng trong nông dân*. Trong tác phẩm, Nguyễn Ái Quốc đề cập đến ba vấn đề chính: Về vị trí, vai trò của giai cấp nông dân và liên minh công nông trong cách mạng; thái độ của Đảng vô sản đối với phong trào cách mạng nông dân; về công tác quân sự của Đảng trong nông dân. Sau này, vận dụng vào cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc nhiều lần khẳng định: “Chỉ có giai cấp công nhân lãnh đạo, thì nông dân mới được giải phóng. Cũng chỉ có thất chặt liên minh với nông dân thì giai cấp công nhân mới lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi. Cho nên giai cấp công nhân ắt phải chăm chú đến vấn đề nông dân, phải *củng cố công nông liên minh*”<sup>15</sup>.

*Hai là quan hệ đối với các nước láng giềng trên tinh thần “vừa là đồng chí, vừa là anh em”, “giúp bạn tức là tự giúp mình”*. Trên thế giới, dù là nước lớn hay nhỏ cũng đều đặc biệt quan tâm xử lý quan hệ đối với các nước láng giềng vì đây là vấn đề trọng yếu, song cũng hết sức phức tạp và nhạy cảm. Tiến trình lịch sử của mỗi dân tộc cho thấy sự đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước láng giềng là rất quan trọng. Xử lý tốt mối quan hệ này là giải pháp tối ưu nhất cho sự ổn định an ninh, chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.

Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là người đặt nền móng xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị giữa Việt Nam và Trung Quốc, và có nhiều cống hiến quan trọng. Theo Người, Việt Nam và Trung Quốc về địa lý có đặc điểm “núi liền núi, sông liền sông”; về văn hóa giữa hai nước có nhiều điểm tương đồng; về lịch sử hai nước có mối quan hệ truyền thống lâu đời. Việt Nam - Trung Quốc không chỉ là láng giềng mà còn có quan hệ mật thiết với nhau qua bao thế kỷ. Người cho rằng: Đối với Trung Hoa là nước xưa nay có quan hệ nhiều với ta, chúng ta bao giờ cũng coi như người bạn rất tốt, cần đoàn

kết, giúp đỡ lẫn nhau. Đoàn kết ở đây phải được thể hiện bằng những hành động cách mạng cụ thể, trên tinh thần “vừa là đồng chí, vừa là anh em”, “giúp bạn là tự giúp mình”. Càng đoàn kết chặt chẽ và giúp đỡ nhau hết lòng thì càng phải tôn trọng độc lập chủ quyền cũng như phong tục tập quán của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Quan điểm này của Người nêu ra từ thế kỷ trước nhưng đến nay vẫn còn nguyên giá trị, hoàn toàn phù hợp với những nguyên tắc trong quan hệ quốc tế hiện nay.

1. Đalin Xécgây Alếchxiêvich: *Hồi ký Trung Quốc (1925-1927)*, tiếng Nga, Nxb Khoa học, Mátxcova, 1982, tr. 217

2. *Tâm Tâm xã* gồm có Nguyễn Giản Khanh, Đặng Xuân Hồng, Trương Quốc Huy, Lê Cầu, Nguyễn Công Viễn (Lâm Đức Thọ), Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Phạm Hồng Thái, Lê Hồng Phong...

3, 8, 13, 14. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 9, 194, 564, 564-565

4. Lúc đầu nhóm gồm 5 người: Lê Hồng Sơn (tức Lê Văn Phan), Lê Hồng Phong (tức Lê Huy Doãn), Hồ Tùng Mậu (tức Hồ Bá Cự), Lê Quảng Đạt (tức Lê Đạo), Lâm Đức Thọ (tức Nguyễn Chí Viễn). Sau đó kết nạp thêm Vương Thúc Oánh, Trương Văn Lĩnh, Lưu Quốc Long...

5. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Nghệ An (1930-1954), tập I*, Nxb Nghệ An, 2019, tr. 40

6, 12. Xem: *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 2, tr. 261, 225

7. Dẫn theo Hoàng Tranh: *Hồ Chí Minh với Trung Quốc* (bản tiếng Trung), Nxb Giải phóng quân, Bắc Kinh, 1987, tr. 33

9. Xem: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 2016, T. 1, tr. 263-264

10. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 1, tr. 343

11. Phái hữu Quốc dân Đảng do Tạ Trì, Trần Lỗ cầm đầu

15. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 392-393.